PHT số 1: TÌM HIỂU CÁC LOẠI CARBOHYDRATE

Nhóm …….Lớp: 10.5

Yêu cầu: Quan sát hình 6.1; 6.2; 6.3 sgk và nghiên cứu thông tin ở trang 24; 25; 26 của sgk. Hoạt động nhóm trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Phân biệt các loại carbohydrate bằng cách dựa vào thông tin đã cho dưới đây để hoàn thành bảng so sánh dưới đây

Ribose $C_5H_{10}O_5$	Deoxiribose $C_5H_{10}O_4$	Galactose	Fructose	glycosidic
Glucose	Cellulose	2 phân tử	nhiều phân tử	1 phân tử
1 Glucose+ 1 Galactose		1 Glucose + 1 glucose	1 Glucose + 1 Fructose	

	Đường đơn (Monosaccharide)	**Đường đôi** (Disaccharide)	**Đường đa** (Polysaccharide)
Đại diện	**- Đường 5 Carbon** + ……. + …….. **- Đường 6 Carbon** +……. (đường nho) +…….. ..(đường quả) +…….. (sữa động vật)	- **Saccharose** *(đường mía):* ……. - **Lactose** *(đường sữa)*: …….. - **Maltose** *(đường mạch nha)*: ……	- Tinh bột - …… - Glycogen - Kitin
Cấu tạo	Có …….đường.	Có…….đường liên kết với nhau bằng liên kết ……..	Có…… đường đơn liên kết với nhau bằng liên kết glycosidic

Câu 2: Nêu vai trò của carbonhydrate? *(Sử dụng thông tin ở bảng dưới đây điền vào các chỗ trống để hoàn thiện vai trò carbonhydrate)*

năng lượng	năng lượng dự trữ	thành tế bào	màng sinh chất	nucleic acid

Vai trò của carbonhydrate

Cung cấp …….cho các hoạt động sống: glucose.

- Nguồn…….: tinh bột, glycogen.
- Cấu tạo……...: cellulose (thực vật), chitin (nấm), peptidoglycan (vi khuẩn).
- Cấu tạo……: glycoprotein, glycolipid.
- Cấu tạo……..: ribose, deoxyribose.

LIVEWORKSHEETS